

Đánh giá dự án công cộng

Phân tích chi phí lợi ích: là công cụ ra quyết định được sử dụng để phát triển một cách có hệ thống các ảnh hưởng mong muốn/không mong muốn của dự án công cộng (dự án liên quan đến cộng đồng như xây dựng cơ sở hạ tầng: đường cao tốc; hệ thống cung cấp nước, sân bay...)

Việc phân tích lợi ích chi phí có thể được thực hiện để đánh giá một dự án đơn lẻ hoặc lựa chọn một trong một số dự án nhằm phân phối tối ưu quỹ của chính phủ.

Người sử dụng: là người hưởng lợi từ dự án

Nhà đầu tư: Chính phủ

Các bước phân tích lợi ích chi phí:

- Xác định lợi ích mà người sử dụng có được từ dự án
- Lượng hóa tối đa bằng đơn vị tiền tệ các lợi ích này để có thể so sánh với các ích lợi khác cũng như chi phí để đạt được các lợi ích này
- Xác định chi phí của nhà đầu tư
- Lượng hóa tối đa bằng đơn vị tiền tệ các chi phí này để có thể so sánh
- Xác định chi phí lợi ích quy đổi thông qua việc sử dụng hệ số quy đổi phù hợp với dự án
- Chấp nhận dự án nếu lợi ích lớn hơn chi phí, và ngược lại
-

Xác định lợi ích của dự án

Xác định lợi ích (kết quả mong muốn) và thiệt hại (kết quả không mong muốn) của dự án đối với người sử dụng.

Xác định hệ quả gián tiếp do dự án mang lại (ảnh hưởng thứ cấp)

- Ví dụ: Xây dựng đường cao tốc có thể tạo ra việc cho các đơn vị kinh doanh xăng dầu, nhà hàng, trạm dừng chân (lợi ích) nhưng có thể làm giảm lượng lưu thông ở những cung đường cũ, và do vậy làm giảm doanh thu của các đơn vị kinh doanh dọc tuyến đường cũ (thiệt hại).

Lợi ích của người sử dụng được xác định

- Lợi ích người sử dụng (B) = Lợi ích – Thiệt hại

Lợi ích của dự án

Lợi ích trực tiếp – Lợi ích gián tiếp (lợi ích thứ cấp)

- Lợi ích trực tiếp: là đóng góp trực tiếp của dự án
- Lợi ích gián tiếp: lợi ích không xuất phát trực tiếp từ dự án mà là hệ quả của các hoạt động của dự án mang lại
- Ví dụ: Việc xây dựng cơ sở nghiên cứu có thể mang lại lợi ích trực tiếp là thu hút các nhà khoa học và kỹ sư đến làm việc; lợi ích gián tiếp là lợi ích kinh tế mang lại do các hoạt động của cơ sở nghiên cứu này như việc phát triển các công việc phụ trợ, phát triển kinh tế do việc gia tăng thương mại quốc tế...

Nếu lợi ích trực tiếp đã đủ lớn để bù đắp chi phí thì khi đánh giá dự án không cần xem xét đến lợi ích gián tiếp (nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cho việc phân tích)

Xác định chi phí của dự án

Chi phí của nhà đầu tư được xác định bằng việc nhận diện và phân loại các chi tiêu cũng như doanh thu của dự án. Chi phí bao gồm cả chi phí đầu tư ban đầu và chi phí trong quá trình vận hành dự án. Việc thu được tiền từ bán sản phẩm/dịch vụ của dự án sẽ làm giảm chi phí của nhà đầu tư

Chi phí của nhà đầu tư = Chi phí đầu tư + chi phí vận hành và bảo dưỡng – doanh thu từ dự án

Suất chiết khấu xã hội

Suất chiết khấu xã hội dùng để quy đổi dòng tiền để có thể so sánh chi phí và lợi ích

Suất chiết khấu cho dự án không có sự tham gia của khối tư nhân: phản ánh lãi suất các khoản vay của chính phủ.

Suất chiết khấu cho dự án có sự tham gia của khối tư nhân: phản ánh suất thu lợi của nguồn vốn của khối tư nhân.

Thông thường suất chiết khấu lựa chọn là 10%

Nhận diện lợi ích và chi phí

Ví dụ: Hệ thống kiểm soát xe cộ

Lợi ích của người sử dụng:

- Lợi ích trực tiếp: số người chết và bị thương do tai nạn sẽ có ảnh hưởng đến chi phí tài chính cá nhân và xã hội. Giảm chi phí này là lợi ích trực tiếp của dự án
 - Tránh việc giảm mức độ đóng góp của cá nhân đối với xã hội (do bị thương, chết vì tai nạn)
 - Tiết kiệm chi phí y tế, bảo hiểm...
 - Tiết kiệm chi phí sửa chữa, thay thế các tài sản bị ảnh hưởng bởi tai nạn
- Lợi ích gián tiếp: Một số lợi ích gián tiếp khó đo lường được (như việc tránh khỏi sự đau đớn hoặc chịu đựng về tinh thần do tai nạn); một số lợi ích thì có thể lượng hóa được.
 - Tăng tiết kiệm của các gia đình và bạn bè của các nạn nhân
 - Tránh được ô nhiễm không khí và ô nhiễm tiếng ồn
 - Giảm chi phí nhiên liệu
 - Giảm chi phí liên quan đến điều tra tai nạn
 - Sự đau đớn về thể xác và tinh thần do tai nạn gây ra


Thiệt hại của người sử dụng

- Chi phí về thời gian mang phương tiện đi kiểm định
- Chi phí kiểm định
- Chi phí sửa chữa/bảo dưỡng phát sinh do yêu cầu từ hệ thống kiểm soát
- Mất thời gian sửa chữa bảo dưỡng phương tiện
- Chi phí về thời gian và tiền bạc cho việc tái kiểm định (sau khi đã sửa chữa/bảo dưỡng theo yêu cầu)

Chi phí của nhà đầu tư

- Chi phí đầu tư hệ thống kiểm soát
- Chi phí vận hành hệ thống: chi phí nhân công trực tiếp, gián tiếp, chi phí quản lý..

Doanh thu của nhà đầu tư

- Phí kiểm soát thu từ chủ phương tiện.
- 

Định lượng lợi ích và chi phí

Mục đích của phân tích lợi ích – chi phí là tối đa hóa giá trị tương đương của lợi ích trừ đi chi phí. Mục tiêu này nhằm tăng phúc lợi kinh tế cho người dân. Thông thường, lợi ích của các dự án cộng đồng là khá khó để đo lường trong khi chi phí thì dễ xác định hơn. Để đơn giản hóa, người ta cố gắng lượng hóa lợi ích trực tiếp của người sử dụng và chi phí của nhà đầu tư theo năm.

Tính toán lợi ích trực tiếp của người sử dụng

- Lợi ích của việc giảm số người tử vong do tai nạn. Lợi ích này được ước tính từ thu nhập bình quân do nạn nhân có được khi còn sống. Giá trị bình quân được xác định theo các yếu tố độ tuổi, giới tính, và nhóm thu nhập. Lợi ích = thu nhập bình quân x số người chết giảm do có hệ thống kiểm soát
- Lợi ích từ việc giảm thiệt hại với tài sản (liên quan đến tai nạn), thiệt hại này bao gồm chi phí sửa chữa những hỏng hóc của phương tiện, chi phí bảo hiểm, chi phí điều tra, chi phí liên quan đến tắc nghẽn giao thông do tai nạn. Lợi ích = chi phí thiệt hại về tài sản bình quân x số vụ tai nạn x tỉ lệ thiệt hại tài sản do tai nạn.

Tính toán thiệt hại của người sử dụng

- Chi phí cơ hội do mất thời gian mang xe đi kiểm định
 - Chi phí cơ hội $C1 = \text{số xe kiểm định} \times \text{thời gian bình quân mang xe đi kiểm định} \times \text{lương bình quân}$
- Chi phí kiểm định
 - $C2 = \text{phí kiểm định} \times \text{số xe kiểm định}$
- Chi phí cơ hội do mất thời gian chờ đợi kiểm định
 - $C3 = \text{thời gian đợi trung bình (giờ)} \times \text{lương trung bình theo giờ} \times \text{số xe kiểm định}$
- Chi phí sử dụng các phương tiện khác để trong quá trình xe đang được kiểm định
 - $C4 = \text{số xe kiểm định} \times \text{chi phí trên đơn vị} \times \text{số km di chuyển trung bình đến nơi kiểm định}$

Đánh giá lựa chọn phương án

Dựa trên chỉ tiêu đánh giá dự án: NPV, IRR, B/C

Dựa trên chi phí thực hiện dự án

Đánh giá lựa chọn phương án

Bài tập 30: Có 3 phương án để thực hiện một dự án như sau. Hãy lựa chọn phương án tốt nhất nếu biết MARR là 9%.

	A	B	C
0	-80000	-120000	-100000
1	35000	45000	45000
2	35000	40000	25000
3	25000	35000	20000
4	20000	30000	20000

Bài tập 31: Để lắp đặt một hệ thống chiếu sáng công cộng. Có 3 phương án được đưa ra như trong bảng. Hãy lựa chọn phương án tốt nhất.

Phương án	A	B	C
Chi phí đầu tư	500	400	300
Chi phí vận hành	300	320	350
Tuổi thọ	5	5	5